

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG**  
**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hồng Chương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Minh và Ông Lê Bá Hợp.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Thủy – Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tham gia phiên tòa:* Ông Đinh Tiến Hòa – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

**Phạm Văn Th;** Sinh năm 1993, tại Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn 6, xã Đắk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phạm Văn M (sinh năm 1963) và bà Nguyễn Thị N (sinh năm 1966); bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2017 đến ngày 02/8/2017 được thay thế bằng biện pháp cho Bảo lãnh. Hiện tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:** Anh Trần Tuấn S, sinh năm: 1994; địa chỉ: Thôn 10, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Phạm Văn M, sinh năm 1966; Địa chỉ: Thôn 6, xã Đắk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:** Anh Trần Đại L, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn 10, xã Đắk Wer, huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/5/2017, Phạm Văn Th vào trang web chotot.vn thấy anh Trần Tuấn S đăng tin bán một chiếc điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY S7 Edge màu bạc kèm theo số điện thoại di động 01636057022. Th liền gọi điện cho Sơn để hỏi mua chiếc điện thoại trên. Hai bên thỏa thuận mua bán chiếc điện thoại với giá 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), địa điểm giao hàng và thanh toán tiền tại thôn 2, xã Đắk Buk So, huyện Tuy Đức.

Sau khi thỏa thuận mua bán xong, anh Sơn điều khiển xe mô tô chở anh Trần Đại L (em trai ruột của S) đi từ xã Đắk Wer huyện Đắk R'Lấp đến cây xăng Đoàn Gia (thôn 2, xã Đắk Buk So) để gặp Th. Tại đây, anh S đưa điện thoại cho Th kiểm tra, sau khi xem xong điện thoại, Th nói với S là đổi điện thoại di động cho nhau, Th sẽ

bù thêm tiền chênh lệch nhưng anh S không đồng ý. Th nói với S mang hai chiếc điện thoại di động (một của S, một của Th) đến tiệm cầm đồ để cầm cố hai chiếc điện thoại lấy tiền thanh toán thì anh S do dự nhưng cũng đồng ý. Lúc này do nghi ngờ chiếc điện thoại di động của anh S không có nguồn gốc rõ ràng, minh bạch, Th đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại di động của anh S nên khi đi được một đoạn thì Th dừng xe nói anh S đi trước để Th đi sau trốn cảnh sát giao thông vì Th không đội mũ bảo hiểm. Nghe Th nói vậy nên anh S chạy xe mô tô đi trước được khoảng 40m thì Th điều khiển xe máy rẽ vào đường hẻm rồi dừng lại. Được khoảng 5 phút, anh S không thấy Th đâu nên đã gọi điện thoại cho Th hỏi “anh đâu rồi?” thì Th trả lời “anh đang lên” rồi tắt máy. Th ở lại đường hẻm để trốn anh S. Khoảng 20 phút sau Th mới về nhà.

Đến 07 giờ ngày 29/5/2017, Th mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S7 Edge đã chiếm đoạt được của anh S đến thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông bán cho một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch được số tiền là 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn) đồng và đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi nhận được đơn trình báo của anh Trần Tuấn S về việc bị Th chiếm đoạt chiếc điện thoại di động, cơ quan cảnh sát điều tra (CQCSĐT) công an huyện Tuy Đức đã tiến hành xác minh truy tìm và bắt giữ Phạm Văn Th để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-ĐGTS ngày 01/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Đức đã kết luận: chiếc điện thoại SAMSUNG GALAXY S7 Edge màu bạc, có giá trị tại thời điểm chiếm đoạt là 13.000.000 (mười ba triệu đồng).

Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, CQCSĐT công an huyện Tuy Đức đã truy tìm chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S7 Edge màu bạc nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn Th và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Tuấn S số tiền 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Anh S không yêu cầu phải bồi thường thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho Th.

Tại cáo trạng số 31/Ctr-VKS ngày 23/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố bị cáo Phạm Văn Th về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Do có ý định chiếm đoạt tài sản nên Phạm Văn Th chủ động đưa ra thông tin gian dối, tạo ra tình huống với mục đích tiếp cận được chiếc điện thoại di động “Samsung Galaxy S7 Edge” màu bạc của anh Trần Tuấn S. Sau khi nhận được chiếc điện thoại di động của anh S, Th đã bỏ trốn để chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Th có được chiếc điện thoại của anh S là do tạo ra thông tin gian dối (vì có sự kiểm soát của

chủ sở hữu) và tạo tình huống để bỏ trốn rồi chiếm đoạt tài sản. Giá trị của chiếc điện thoại Samsung Galaxy S7 Edge tại thời điểm chiếm đoạt là 13.000.000 (mười ba triệu) đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với Phạm Văn Th về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Quá trình điều tra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại số tiền 7.500.000 (bảy triệu năm trăm nghìn) đồng và người bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S7 Edge màu bạc CQCSĐT công an huyện Tuy Đức đã truy tìm nhưng không có kết quả nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Tuấn S không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn M không yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường cho người bị hại thay bị cáo nên không đề cập giải quyết.

Phản tranh luận bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng, của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Phạm Văn Th có đầy đủ trách nhiệm hình sự, bị cáo biết tài sản thuộc sở hữu, quản lý hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Song do ý thức coi thường pháp luật, mục đích tư lợi cá nhân muốn chiếm đoạt tài sản của người khác nên vào khoảng 16 giờ ngày 28/5/2017 tại thôn 2, xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông, sau khi thỏa thuận mua bán điện thoại và được anh Trần Tuấn S cho xem điện thoại, khi xem và kiểm tra điện thoại Th nảy sinh ý định chiếm, do lúc kiểm tra và xem điện thoại thì chiếc điện thoại vẫn đang nằm trong sự quản lý của anh S, Phạm Văn Th đã chủ động đưa ra thông tin gian dối là đi cầm cố điện thoại của anh S và của Th để lấy tiền trả cho anh S, trên đường đi cầm cố điện thoại, Th không đi mà tìm cách lẩn trốn và chiếm đoạt chiếc điện thoại di động

SAMSUNG GALAXY S7 Edge màu bạc của anh Trần Tuấn S. Như vậy Th đã có hành vi gian dối để anh S giao tài sản rồi chiếm đoạt tài sản của anh S. Giá trị chiếc điện thoại Th đã chiếm đoạt là 13.000.000 (mười ba triệu đồng). Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Văn Th phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự, cụ thể:

*“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.*

...”

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu của anh S. Do vậy, HĐXX xét thấy để đảm bảo việc giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành nghiêm pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ mà bị cáo gây ra. Song tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả cho người bị hại và người bị hại có đơn xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 139 BLHS quy định:

*“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”*. Vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định do vậy HĐXX xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch, địa chỉ, mua điện thoại di động của Th (điện thoại Th chiếm đoạt của Sơn), CQCSĐT công an huyện Tuy Đức đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không có kết quả nên tách ra để điều tra, xác minh khi có căn cứ.

Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY S7 Edge màu bạc CQCSĐT công an huyện Tuy Đức đã truy tìm nhưng không có kết quả nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Trần Tuấn S không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn M không yêu cầu gì đối với số tiền đã bồi thường cho người bị hại thay bị cáo nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn Th phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Th phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 06 tháng (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Th cho UBND xã ĐăkBukso, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông phối hợp cùng gia đình quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Đồng thời trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Buộc bị cáo Phạm Văn Th phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại UBND xã nơi cư trú.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV C.a tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- THADS huyện Tuy Đức;
- CA huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có qnlvq;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Nguyễn Hồng Chương*